Đặc tả phân tích yêu cầu dữ liệu mức khái niệm và đặc tả thiết kế dữ liệu mức logic dựa trên cơ sở chứng từ sau:

Đơn mua hàng

Theo hợp đồng số: . . .

Số : Ngày:

Tên Nhà cung cấp: Tên kho :

Địa chỉ: Địa chỉ:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên hàng | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền |
|  |  |  |  |  |  |

Tổng tiền:

**B1. Chính xác hoá dữ liệu và xác định danh sách thuộc tính:**

Đơn mua hàng

Số đơn

Số HĐ (Theo hợp đồng số)

Ngày

Mã NCC (thêm)

Tên NCC

Địa chỉ NCC

Mã kho (thêm)

Tên kho

Địa chỉ kho

Mã hàng\* (thêm)

Tên hàng\*

Đơn vị tính\*

Đơn giá \*

Số lượng mua\*

Tổng tiền

(thuộc tính có đấu \* - thuộc tính lặp/ đa trị)

**B2.XÁC ĐỊNH CÁC THỰC THỂ**

E1-NHACC

#Mã NCC

Tên NCC

Địa chỉ NCC

E2-ĐƠNMUAHANG

#Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

E3-HANG

#Mã hàng

Tên hàng

Đơn vị tính

E4- kho

#Mã kho

Tên kho

Địa chỉ kho

**B3. Xác định mối quan hệ**

Xác định phụ thuộc hàm:

Đơn mua hàng

Từ Số đơn → Mã NCC suy ra

Đơn mua hàng và NHACC có mối quan hệ 1-N:

NHACC

Mã NCC

Tên NCC

Địa chỉ

DON

Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

R1

1-N

Từ Số đơn → Mã Kho suy ra

Đơn mua hàng và KHO có mối quan hệ 1-N:

KHO

Mã kho

Tên kho

Địa chỉ kho

DON

Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

R2

1-N

Từ Sốđơn, Mã hàng→Số lượng mua, Đơn giá suy ra

DON và HANG có mối quan hệ N-N:

HANG

Mã hàng

Tên hàng

Đơn vị tính

DON

Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

R3

Số lượng mua, Đơn giá

N-N

**B4.** Đặc tả phân tích yêu cầu dữ liệu mức khái niệm

Kết nối các đặc tả trên, chúng ta có Đặc tả phân tích yêu cầu dữ liệu mức khái niệm(Mô hỡnh khái niệm dữ liệu):

HANG

Mã hàng Tên hàng

Đơn vị tính

NHACC

Mã NCC

Tên NCC

Địa chỉ NCC

DON

Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

# 

KHO

Mã kho

Tên kho

Địa chỉ kho

R1

R2

R3

-Sốlượng

mua

-Đơn giá

1-N

1-N

N-N

**B5. Chuyển Mô hình khái niệm dữ liệu về mô hình quan hệ**

Theo những quy tắc chuyển thực thể và các mối quan hệ về lược đồ quan hệ , chúng ta thu được hệ lược đồ quan hệ sau:

1. NHACC (Mã NCC, Tên NCC, Địa chỉNCC)

2. DON (Số đơn, Ngày, Số HĐ, Tổng tiền, Mã NCC, Mã kho)

3. KHO (Mã kho, Tên kho, Địa chỉ kho)

4.HANG(Mã hàng, Tên hàng, Đơn vị tính)

5. DONGHANG (Số đơn, Mã hàng, Số lượng mua, Đơn giá)

**B6. Chuẩn hoá hệ lược đồ quan hệ**

Cả 6 lược đồ quan hệ trên đều đạt 3NF

**B7. Đặc tả thiết kế dữ liệu mức logic**

Dựa vào hệ lược đồ quan hệ trên, chúng ta đặc tả thiết kế dữ liệu mức logic (**Mụ hỡnh E\_R)** như sau:

HANG

Mã hàng

Tên hàng

Đơn vị tính

NHACC

Mã NCC

Tên NCC

Địa chỉ NCC

DON

Số đơn

Ngày

Số HĐ

Tổng tiền

# Mã NCC

# FK

*Mã kho FK*

DONGHANG

*Số đơn FK*

*Mãhàng* *FK*

Sốlượng mua

Đơn giá

KHO

Mã kho

Tên kho

Địa chỉ kho